

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2019/TLST – KDTM ngày 22/3/2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DKTC;

Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Huy Th; Chức vụ: Tổng giám đốc GP Bank;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H; Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DKTC – Chi nhánh Thăng Long kiêm Giám đốc Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DKTC – Chi nhánh Thăng Long – Phòng giao dịch Đông Anh; theo giấy ủy quyền số: 09/2017/UQ – TGD ngày 16/2/2017.

Địa chỉ: Số 139, đường Cao Lỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền lại: Anh Nguyễn Việt L, sinh năm 1990;

Trú tại: TT. Bắc Hà, Vân Nội, Đông Anh, Hà Nội.

Chức vụ: Nhân viên kinh doanh –Phòng Giao dịch Trung tâm Đông Anh

Bị đơn:

Anh Nguyễn Công M, sinh năm 1980,

Cùng vợ là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982,

Cùng trú tại: Thôn Tiên, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Anh Nguyễn Công M và chị Nguyễn Thị T phải trả cho Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DKTC tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 25/4/2019:

Nợ gốc: 436.122.125đ; lãi quá hạn: 1.353.151đ; lãi phạt: 36.370.633đ.

Tổng số: **473.845.909đ** (*Bốn trăm bảy mươi ba triệu, tám trăm bốn mươi lăm nghìn, chín trăm không chín đồng*).

Anh Nguyễn Công M và chị Nguyễn Thị T phải tiếp tục chịu tiền lãi từ ngày 26/4/2019 theo hợp đồng tín dụng số tín dụng số: 0089/2017/PDA22/HĐTD ngày 06/10/2017 đến khi tất toán khoản vay.

b. Trường hợp anh Nguyễn Công M và chị Nguyễn Thị T không thực hiện đúng, đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DKTC (GP Bank) được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ cụ thể:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: thửa đất số 893, tờ bản đồ số 18; địa chỉ: Thôn Tiên, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; diện tích 264m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất số BU 753764 do UBND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/9/2014, số vào sổ GCN: CH 000721 mang tên ông Nguyễn Công Mạnh.

c. Trường hợp phát mại tài sản trên mà không đủ thanh toán cho khoản vay thì anh Nguyễn Công M và chị Nguyễn Thị T phải tiếp tục nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán khoản vay.

d. Ngân hàng tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định theo quy định của pháp luật.

e. Về án phí: Anh Nguyễn Công M và chị Nguyễn Thị T phải chịu 11.476.918đ án phí sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DKTC 11.136.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0000582 ngày 21/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Trường hợp quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự

thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Phong.
- THADS huyện Yên Phong.
- Các đương sự.
- Lưu HS

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG